

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2024/HNGĐ-ST

Ngày 26/01/2024

V/v "Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con khi ly hôn"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Đức

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vũ Thị Lan Hương

2. Bà Nguyễn Thị Hằng

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nông Thanh Huyền -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 187/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2023, về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2023 và giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phan Thị X, sinh năm 1989

Dân tộc: Tày; Nghề nghiệp: Giáo viên. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Sơn Lầu, xã Cam, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

Chỗ ở: Thôn Đất Đền, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

2. Bị đơn: Anh Trần Văn Th, sinh năm 1985

Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Tự do

Địa chỉ: Thôn Sơn L, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện nộp ngày 06 tháng 10 năm 2023, bản tự khai chị Phan Thị Xoan trình bày nội dung vụ án như sau:

Chị Phan Thị X và anh Trần Văn Th tự nguyện tìm hiểu và kết hôn vào ngày 17 tháng 3 năm 2011 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tả Phời, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do tính

tình không hợp, bất đồng quan điểm dẫn đến thường xuyên cãi nhau, mâu thuẫn đã được hai bên gia đình khuyên bảo nhưng không cải thiện được. Tuy sống chung cùng nhà nhưng không ai quan tâm trách nhiệm đến ai. Từ ngày 10/9/2023 chị X đã ra thuê nhà ở ngoài của bà Phùng Thị Kim L, có địa chỉ tại thôn Đất Đền, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Đến nay, mâu thuẫn của anh chị đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Văn Th

Về quan hệ con chung: Chị Phan Thị , anh Trần Văn Thi có 02 con chung là cháu Trần Quốc V, sinh ngày 09/9/2011 và cháu Trần Việt Đ, sinh ngày 04/8/2014. Khi ly hôn chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Việt Đ cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi, anh Trần Văn Th là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Quốc V cho đến khi cháu Việt đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng: Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung

Về quan hệ tài sản chung, công nợ: Chị Phan Thị X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Trần Văn Th

Sau khi thụ lý vụ án, Toà án đã tiến hành tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng của Toà án cho anh Th nhưng anh Thi từ chối không nhận văn bản tố tụng của Toà án. Vì vậy, Toà án đã tiến hành niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng của Toà án cho bị đơn anh Trần Văn Th nhưng anh Thiệp không có văn bản trả lời và cũng không đến Toà án để làm bản tự khai, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải. Vì vậy Toà án đã đưa vụ án ra xét xử.

Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tại phiên toà: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, thư ký đã tiến hành các thủ tục tố tụng đầy đủ đúng quy định pháp luật; Nguyên đơn thực hiện đúng đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70, Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự, không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, không cung cấp tài liệu chứng cứ, không tham gia phiên hòa giải, không tham gia phiên tòa. Tại phiên tòa bị đơn anh Trần Văn Thiệp vắng mặt lần thứ 2 không có lý do chính đáng mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ.

Quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận đơn khởi kiện của Phan Thị Xoan

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phan Thị X được ly hôn anh Trần Văn Th

Về con chung: Giao cho chị Phan Thị X là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Việt c, sinh ngày 04/8/2014 đến tuổi trưởng

thành. Anh Trần Văn Thiệp là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Quốc Việt, sinh ngày 09/9/2011 đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng: Không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Phan Thị X có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn và nuôi con nên đây là quan hệ pháp luật “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do bị đơn anh Trần Văn Th có hộ khẩu thường trú tại thôn Sơn Lầu, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Trần Văn Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt, chị Phan Thị X có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt anh Trần Văn Thiệp, chị Phan Thị X theo quy định tại khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Chị Phan Thị X, anh Trần Văn Th xác lập quan hệ hôn nhân vào ngày 07/3/2011 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tả Phời, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm dẫn đến thường xuyên cãi nhau. Tuy sống chung cùng nhà nhưng không ai quan tâm trách nhiệm đến ai. Từ ngày 10/9/2023 chị Xoan đã ra thuê nhà ở ngoài của bà Phùng Thị Kim Loan, có địa chỉ tại thôn Đất Đền, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, do mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Văn Th.

Xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án chị Phan Thị X cương quyết ly hôn vì mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, anh chị đã sống ly thân với nhau từ lâu, hiện tại mỗi người đã có cuộc sống riêng, không còn quan tâm gì đến nhau nên không có khả năng hàn gắn, đoàn tụ nên Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của chị Phan Thị X

[3] Về con chung: Chị Phan Thị X, anh Trần Văn Th có 02 con chung là cháu Trần Quốc Việt, sinh ngày 09/9/2011 và cháu Trần Việt Đức, sinh ngày 04/8/2014.

Khi ly hôn chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Việt Đức cho đến khi cháu Đức đủ 18 tuổi, anh Trần Văn Th là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Quốc Việt cho đến khi cháu Việt đủ 18 tuổi. Xét thấy chị Xoan làm công chức có thu nhập hàng tháng là 7.800.000đ; Anh Trần Văn Thiệp có thu nhập là

8.000.000 đồng/tháng. Nguyên vọng của cháu Trần Quốc Việt muốn ở với bố, cháu Trần Việt Đức ở với mẹ.

Vì vậy Hội đồng xét xử giao cháu Trần Quốc Việt, sinh ngày 09/9/2011 cho anh Trần Văn Thiệp là người trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu Việt trưởng thành đủ 18 tuổi, giao cháu Trần Việt Đức, sinh ngày 04/8/2014 cho chị Phan Thị Xoan là người trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu Đức trưởng thành đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[4] Về tài sản và nợ chung: Chị Phan Thị Xoan không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Phan Thị Xoan phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Chị Phan Thị X

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị X được ly hôn anh Trần Văn Th

Về nuôi con chung: Giao cháu Trần Quốc Vi, sinh ngày 09/9/2011 cho anh Trần Văn Th là người trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu V trưởng thành đủ 18 tuổi. Giao cháu Trần Việt Đ, sinh ngày 04/8/2014 cho chị Phan Thị X là người trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu Đ trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng: Không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở quyền này. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về án phí: Chị Phan Thị X phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000600 ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai.

Nguyên đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Vũ Thị Lan Hương Nguyễn Thị Hoà

Nguyễn Thị Minh Đức

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, TP;
- Chi cục THADS TP;
- Đường sự;
- Sở tư pháp;
- UBND xã Tả Phời;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Đức